

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT PHI TƯỜNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT PHI TƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET PHI TUONG JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY CP VIỆT PHI TƯỜNG

2. Mã số doanh nghiệp: 3702931679

3. Ngày thành lập: 17/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

79/42 Khu Phố Đông Tác, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0969932333

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác gỗ (chỉ thực hiện khi đáp ứng đủ các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	0220(Chính)
2.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp Chi tiết: Hoạt động thầu khoán các công việc lâm nghiệp (Chăm sóc, thu hoạch....)	0240
3.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (Không hoạt động tại trụ sở)	1610
4.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (Không hoạt động tại trụ sở)	1621
5.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (Không hoạt động tại trụ sở)	1622
6.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (Không hoạt động tại trụ sở)	1623
7.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ (Không hoạt động tại trụ sở)	1629
8.	Xây dựng nhà để ở	4101
9.	Xây dựng nhà không để ở	4102
10.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
11.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
12.	Xây dựng công trình điện	4221

13.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
15.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
16.	Xây dựng công trình thủy	4291
17.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
18.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (Trừ vận chuyển hóa, lỏng, khí)	5225
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu	8299
27.	Bán buôn tổng hợp	4690
28.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại thực vật, động vật hoang dã, gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến, thuộc Danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên quy định và các loại thực vật, động vật quý hiếm thuộc danh mục cấm khai thác, sử dụng)	4620
29.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
31.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ sang, chiết, nạp khí hóa lỏng)	4661
32.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (trừ hoạt động bến thủy nội địa)	4663
34.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
35.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
36.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
37.	Bán buôn thực phẩm	4632
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa. (trừ môi giới kết hôn, nhận cha mẹ con nuôi, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài)	4610
39.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

40.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
41.	Khai thác thủy sản nội địa Chi tiết: Đánh bắt cá, tôm, thủy sản khác ở đầm, phá, ao, hồ, đập, sông, suối, ruộng trong đất liền (chỉ thực hiện khi đáp ứng đủ các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	0312
42.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: bán buôn đồ uống không cồn và đồ uống có cồn	4633
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá lưu động hoặc tại chợ	4781
44.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống có cồn và đồ uống không cồn	4723
45.	(Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHÚN A KY	Áp Tân Hạnh, Xã Xuân Bảo, Huyện Cẩm Mỹ, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	20,000	271352689	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	20,000		

Thời gian đăng từ ngày 17/11/2020 đến ngày 17/12/2020

2	LÊ THỊ CẨM HỒNG	Áp Đông Trung, Xã Tân Chánh, Huyện Cần Đước, Tỉnh Long An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	301251745
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000	
3	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	49/77/KV8 Thống Nhất, Phường 15, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0360800029 92
			Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	20,000	
4	BÒ QUỐC DUY	Khu Phố Bình Phước A, Phường Bình Chuẩn, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	280580818
			Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000	

5	CHÂU A SƠN	Khu Phố Đông Thành, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	281214462	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000		
6	THÔNG CỐC PHẤT	Áp Tân Bảo, Xã Bảo Bình, Huyện Cẩm Mỹ, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	271755583	
			Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	15,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BỒ QUỐC DUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/02/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 280580818

Ngày cấp: 24/05/2017

Nơi cấp: Công an Tỉnh Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Phố Bình Phước A, Phường Bình Chuẩn, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu Phố Bình Phước A, Phường Bình Chuẩn, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương